TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 02 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Thế Đ - Sinh năm 1986.

2. Chị Lê Thị Thuỳ D - Sinh năm 1990;

Đều trú tại: Thôn V Tr, xã Đ V, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Thế Đ và chị Lê Thị Thuỳ D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Thế Đ và chị Lê Thị Thuỳ D thống nhất có 03 con chung là cháu Trần Thế Ng, sinh ngày 04/9/2012, Trần Thế H, sinh ngày 26/8/2015 và Trần Phương L, sinh ngày 08/10/2019.

Ly hôn, anh Đ, chị D thỏa thuận và thống nhất giao cháu Ngh và cháu H cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, giao cháu L cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh Trần Thế Đ và chị Lê Thị Thuỳ D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Trần Thế Đ và chị Lê Thị Thuỳ D thỏa thuận, anh Đ chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ theo quy định của pháp luật, chị D không phải chịu lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thế Đ và chị Lê Thị Thuỳ D.

- *Về con chung:* Công nhận anh Trần Thế Đ và chị Lê Thị Thuỳ D có 03 con chung là cháu Trần Thế Ngh, sinh ngày 04/9/2012, Trần Thế H, sinh ngày 26/8/2015 và Trần Phương L, sinh ngày 08/10/2019.

Anh Đ, chị D thỏa thuận và thống nhất giao cháu Ngh và cháu H cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giao cháu L cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ, chị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Anh Trần Thế Đ và chị Lê Thị Thuỳ D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trần Thế Đ chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000đ, theo biên lai thu số AA/2021/0005683 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (anh Đ đã nộp đủ tiền lệ phí).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đ V, huyện Đông Sơn;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Văn Tuấn